DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2024

STT	Tên tài liệu	Trang
1	Chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông năm 2024	
2	Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông năm 2024	
3	Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2023	
4	Báo cáo kết quả SXKD năm 2023; Kế hoạch SXKD năm 2024	
5	Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGĐ năm 2023, đề xuất kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGĐ năm 2024.	
6	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty năm 2023.	
7	Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2023.	
8	Tờ trình phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2023.	
9	Báo cáo đánh giá kết quả SXKD và thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán năm 2023.	
10	Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2024.	
11	Dự thảo nghị quyết Đại hội.	
12	Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông.	

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI-TKV

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
(Dự thảo)

Hạ Long, ngày 26 tháng 3 năm 2024

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI-TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Dự thảo

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	07h30-08h00	Làm thủ tục đăng ký, phát thẻ biểu quyết, phát tài liệu cho cổ đông.	BTC
2	08h00-08h10	Ổn định tổ chức, chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, mời chủ toạ lên điều hành Đại hội.	BTC
3	08h10-08h15	Cử Thư ký, bầu Ban kiểm phiếu.	Chủ tịch HĐQT **Nguyễn Văn Tứ**
4	08h15-08h20	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.	Thành viên BKS: **Đoàn Ngọc Bích**
5	08h20-08h35	(1) Trình bày Quy chế và Chương trình làm việc của Đại hội;	UV HĐQT: **Trần Đạo**
		(2) Thảo luận và biểu quyết.	Chủ tịch HĐQT **Nguyễn Văn Tứ**
6	08h35-9h35	(1) Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2023	UV HĐQT, GĐ **Trần Đạo**
		(2) Báo cáo kết quả SXKD năm 2023; Kế hoạch SXKD năm 2024	
		3) Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGĐ năm 2023, đề xuất kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGĐ năm 2024	
7	9h35-10h00	(1) Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2023; (2) Trình bày phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2023.	Kế toán trưởng **Lê Thị Thu Trang**
		(3). Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; Báo cáo thẩm định của BKS về:	Trưởng ban KS: **Vũ Thị Dung**

STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
		Kết quả hoạt động SXKD của công ty, BCTC; báo cáo đánh giá công tác điều hành công ty của HĐQT, Giám đốc Công ty năm 2023. (4) Báo cáo đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024	
		(5) Thảo luận và biểu quyết.	- Chủ tịch HĐQT **Nguyễn Văn Tứ** - Ban kiểm phiếu tổng hợp kết quả **Đoàn Ngọc Bích**
	10h00-10h15	Nghỉ giải lao	Chủ tịch HĐQT **Nguyễn Văn Tứ**
11	10h15-11h00	(1) Trình bày Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.	Thư ký: **Phạm Thị Hương**
		(2) Thảo luận và biểu quyết.	Chủ tịch HĐQT **Nguyễn Văn Tứ**
		Tuyên bố bế mạc Đại hội	Chủ tịch HĐQT **Nguyễn Văn Tứ**
12	11h00	Chào cờ	BTC

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 5700587583 CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI -TKV TP. HẠ LONG - QUẢNG NINH

Nguyễn Văn Tứ

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI-TKV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QC-VPC

Hạ Long, ngày tháng 4 năm 2024

Dự thảo

QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI-TKV

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29/11/2019; Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức Hoạt động và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty; Căn cứ nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 27/2/2024, Hội đồng Quản trị Công ty Dự thảo Quy chế làm việc tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 bao gồm các nội dung sau:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Hoa tiêu hàng hải-TKV.

1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

1.3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ
CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Điều kiện, quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

2.1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm đăng ký cuối cùng ngày **19/3/2024** do công ty cổ phần hoa tiêu hàng hải – TKV chốt danh sách.

2.2. Quyền của cổ đông, đại diện theo uỷ quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty;

b) Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;

c) Được Ban Tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;

d) Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và các tài liệu ngay sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông;

e) Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2.3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo uỷ quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải thực mang theo Giấy CMND hoặc thẻ căn cước…, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông;

b) Trang phục lịch sự;

c) Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

d) Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội;

e) Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

f) Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

g) Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội;

h) Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội;

i) Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

3.1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước ...., Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp: Thẻ biểu quyết; Phiếu biểu quyết; và các tài liệu khác liên quan;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội;

- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

d) Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

3.2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

4.1. Ban Kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

4.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn tiến hành kiểm phiếu biểu quyết.

4.3. Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu biểu quyết.

4.4. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

4.5. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

4.6. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

5.1. Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội.

5.2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

5.3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

5.4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

c) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5.5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

5.6. Chủ tọa có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

5.7. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

5.8. Chủ tọa chỉ định Thư ký Đại hội lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

Chương III
THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội

6.1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp quá 30 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông), mà số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện đủ cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành.

6.2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 7. Tiến hành Đại hội

7.1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

7.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết.

7.3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản, Nghị quyết Đại hội được thông qua.

Điều 8. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến. Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội để xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được

cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 9. Phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết, thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

9.1. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được in tên cổ đông, số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện, tổng số cổ phần sở hữu và đại diện, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

9.2. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

9.3. Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 được thực hiện bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và được Chủ tọa Đại hội công bố ngay tại Đại hội. Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi Đồng ý/ Không đồng ý/ Không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần đối với từng nội dung và được xác thực bằng việc cổ đông đánh dấu vào 01 (một) trong 3 (ba) ô tương ứng (đồng ý, không đồng ý, ý kiến khác) ghi trong Phiếu biểu quyết và nộp lại cho Ban tổ chức sau khi kết thúc Đại hội.

9.4. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 50% trở lên tổng số phiếu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông đồng ý tán thành.

Điều 10. Biên bản Đại hội

10.1. Nội dung diễn biến Đại hội được thư ký lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

10.2. Biên bản Đại hội được Đại hội thông qua trước khi bế mạc và được công bố thông tin, gửi đến các cổ đông theo đúng quy định của pháp luật.

10.3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

Điều 11. Nghị quyết Đại hội

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua và được công bố trên website của công ty.

Điều 12. Hiệu lực thi hành của Quy chế

12.1. Quy chế này gồm ba (03) Chương, mười hai (12) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

12.2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

Nơi nhận:
- HĐQT, BKS (ecopy);
- ĐU, CĐ, CĐTN (ecopy);
- GĐ, Các PGĐ, KTT (ecopy);
- Cổ đông của Công ty;
- P. TCHC (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tứ

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI-TKV

Số: 95 /BC-VPC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hạ Long, ngày 22 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
Hoạt động của HĐQT năm 2023, Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Căn cứ Luật doanh nghiệp; Điều lệ Công ty cổ phần Hoa tiêu hàng hải-TKV. HĐQT báo cáo tình hình hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024, như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

1. Thông tin về các thành viên HĐQT

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT
1	Nguyễn Văn Tứ	Chủ tịch HĐQT	27/9/2021
2	Trần Đạo	Thành viên HĐQT	27/9/2021
3	Phạm Tuấn Phong	Thành viên HĐQT	27/9/2021
4	Hoàng Thị Thường	Thành viên HĐQT	27/9/2021
5	Nguyễn Thị Huyên	Thành viên HĐQT	27/9/2021

2. Các cuộc họp của thành viên Hội đồng quản trị

- Số buổi họp HĐQT

Số TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Văn Tứ	05	100%	
2	Trần Đạo	05	100%	
3	Phạm Tuấn Phong	05	100%	
4	Hoàng Thị Thường	05	100%	
5	Nguyễn Thị Huyên	03	60%	*(Có lý do)*

- Số lần gửi ý kiến phiếu biểu quyết của thành viên HĐQT: 01 lần.

3. Hoạt động và giám sát của HĐQT.

3.1.Hoạt động của Hội đồng quản trị:

-Định kỳ quý hoặc đột xuất, Hội đồng quản trị họp theo quy chế hoạt động của HĐQT đánh giá tình hình SXKD của Công ty;

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Việc giám sát, chỉ đạo được thực hiện thường xuyên thông qua báo cáo tài chính năm 2023; Báo cáo trực tiếp của Giám đốc công ty tại các cuộc họp HĐQT. Nội dung giám sát tập trung vào tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, Đầu tư và sửa chữa tài sản, xây dựng hoàn thiện quy chế nội bộ; công tác cán bộ và tổ chức sản xuất; Công tác quản trị chi phí; phát triển thương hiệu Hoa tiêu TKV; đánh giá mức độ hoàn thành các mục tiêu kế hoạch, lợi nhuận theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

3.2.Giám sát của HĐQT:

- Hội đồng quản trị đã tạo điều kiện thuận lợi nhất để giám đốc Công ty điều hành, chỉ đạo các đơn vị trong Công ty thực hiện tốt nghị quyết, quyết định của HĐQTcông ty và cấp trên. Trong quá trình hoạt động SXKD năm 2023, Giám đốc và bộ máy điều hành công ty đã thực hiện nghiêm chỉnh, đầy đủ các nội dung Nghị quyết, quyết định của HĐQT đã ban hành. Triển khai tốt các biện pháp điều hành phù hợp với tình hình thực tế sản xuất kinh doanh.

- Giám đốc và bộ máy điều hành công ty đã triển khai, hoàn thành nhiệm vụ Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 và HĐQT giao, thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023; bảo đảm việc làm, thu nhập cho người lao động, công tác an ninh trật tự, chính trị được giữ vững. Không xảy ra TNLĐ, tai nạn hàng hải.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc. Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm thư ký HĐQT để giúp việc HĐQT.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Số TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
A	**Các Nghị quyết**			
1	01/NQ-HĐQT	28/2/2023	Nghị quyết hội đồng quản trị	5/5 = 100 %
2	02/NQ-HĐQT	3/4/2023	Nghị quyết hội đồng quản trị	5/5=100%
3	08/NQ-HĐQT	10/5/2023	Nghị quyết HĐQT thông qua thanh lý tài sản cố định (Xe ô tô 14M7669)	5/5 = 100 %
4	12/NQ-HĐQT	26/5/2023	Nghị quyết hội đồng quản trị	5/5 = 100 %
5	16/NQ-HĐQT	24/8/2023	Nghị quyết hội đồng quản trị	4/4 = 100 %
6	18/NQ-HĐQT	30/11/2023	Nghị quyết hội đồng quản trị	4/4 = 100 %
B	**Các quyết định**			
1	72/QĐ-VPC	27/02/2023	V/v tạm giao KHSXKD 2023	
2	73/QĐ-VPC	27/02/2023	V/v Quyết toán quỹ lương năm 2022	
3	74/QĐ-VPC	27/02/2023	V/v điều chỉnh KHSXKD	

			năm 2022	
4	75/QĐ-VPC	28/2/2023	V/v ban hành quy chế quản lý quản lý LĐTL	
5	76/QĐ-VPC	28/2/2023	V/v ban hành quy chế quản lý cán bộ	
6	128/QĐ-VPC	7/4/2023	V/v ban hành KHSXKD năm 2023	
7	129/QĐ-VPC	7/4/2023	V/v phê duyệt kế hoạch sử dụng quỹ KTPL năm 2024	
8	508/QĐ-VPC	7/12/2023	V/v ban hành quy chế quản lý cán bộ	
9	509/QĐ-VPC	7/12/2023	V/v tạm giao kế hoạch SXKD năm 2024	
9	510/QĐ-VPC	7/12/2023	V/v Ban hành quy chế xuất nhập cảnh	
10	511/QĐ-VPC	7/12/2023	V/v ban hành quy chế vật tư	

6. Về thực hiện nhiệm vụ được giao

a) Kết quả SXKD:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	% Hoàn thành KH
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6=5/4*
I	Doanh thu	Tr.đ	46 100	50 489	109,52%
II	Lợi nhuận	Tr.đ	2 600	3 613	138,96%
III	Lao động, thu nhập				
1	*Lao động định mức*	*Người*	85	83	97,65%
	Người quản lý	"	4	4	100,00%
	Người lao động	"	81	79	97,65%
2	*Thu nhập bình quân*	*1.000đ/ng/th*	21 424	25 772	120,29%
IV	Chi trả cổ tức	%	≥7	8	

b) Bảo toàn và phát triển nguồn vốn sản xuất kinh doanh

Năm 2023, Công ty đã bảo toàn và phát triển nguồn vốn kinh doanh đồng thời chấp hành đầy đủ chính sách thuế và nghĩa vụ của Nhà nước. Nợ phải trả chiếm 26,73% tổng nguồn vốn và bằng 0,35 lần vốn chủ sở hữu; Khả năng thanh toán hiện thời 1,8 lần, nằm trong giới hạn cho phép. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế đạt 11,78% vốn chủ sở hữu. Các hệ số tài chính thực hiện đảm bảo theo kế hoạch của TKV.

Đánh giá chung: Năm 2023, Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội cổ đông giao, các thành viên HĐQT đã phát huy vai trò, năng lực của mình, thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng nhằm đảm bảo tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty và của cổ đông.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỦA HĐQT CÔNG TY NĂM 2024

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Hoa tiêu hàng hải-TKV đề ra mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ cụ thể như sau:

A. Mục tiêu:

Xây dựng Công ty Cổ phần Hoa tiêu Hàng hải-TKV trở thành một đơn vị cung cấp dịch vụ hoa tiêu hàng hải uy tín, cung cấp dịch vụ chất lượng, đảm bảo an toàn, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường biển, tạo đà phát triển mạnh, ổn định, bền vững vì lợi ích của các cổ đông, người lao động.

B. Phương hướng nhiệm vụ năm 2024

1.Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	48 290
2	Lợi nhuận	"	2 700
3	Nộp ngân sách	Theo quy định của Nhà nước	
4	Tiền lương bình quân	1.000 đ/n/t	24 254
5	Chi trả cổ tức	%	≥7

2. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Công ty hoàn thành nhiệm vụ SXKD Đại hội cổ đông giao. Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức sản xuất, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Tiếp tục hoàn thiện các lĩnh vực công tác quản trị; rà soát và sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý nội bộ của Công ty theo đúng quy định của pháp luật... Tăng cường tính minh bạch thông tin, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào việc quản lý sản xuất để sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiết kiệm vật tư, nâng cao năng suất lao động, quản trị chi phí…

4. Giữ giữ vững an ninh trật tự. Không để xảy ra tai nạn lao động, tai nạn hàng hải, an toàn trong sản xuất. Đảm bảo việc làm, thu nhập, nâng cao đời sống cho người lao động. Quan tâm hơn nữa tới việc chăm lo cải thiện điều kiện ăn, ở, đi lại…cho người lao động.

5. Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo an toàn, nhanh chóng, kịp thời; từng bước chuyển dịch hoạt động dịch vụ theo hướng đa dạng hoá, triển khai nghiên cứu mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023; phương hướng nhiệm vụ năm 2024 HĐQT Công ty xin báo cáo Quý vị cổ đông.

Nơi nhận:
- HĐQT công ty
- Ban kiểm soát
- Các cổ đông
- Lưu TK HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 5700587583
CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI -TKV
TP. HẠ LONG - QUẢNG NINH

Nguyễn Văn Tứ

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI-TKV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 97 /BC-VPC

Hạ Long, ngày 22 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO
Về việc: Chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS và Ban Giám đốc Công ty

1. Tiền lương, thưởng thù lao HĐQT, BKS, BGĐ năm 2023:

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Hoa tiêu Hàng hải-TKV;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Mức tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGĐ Công ty năm 2023 được chi trả như sau:

STT	Chức vụ	Nghị quyết Đại hội				Kết quả thực hiện				So sánh %
		Số người (BQ)	Tổng số (Trđ)	*Trong đó:* Tiền lương	*Trong đó:* Thù lao	Số người (BQ)	Tổng số (Trđ)	*Trong đó:* Tiền lương	*Trong đó:* Thù lao	
1	**HĐQT**	**5**	**249,12**		**249,12**	**5**	**249,12**		**249,12**	**100**
-	Chủ tịch	1	57,12		57,12	1	57,12		57,12	100
-	Uỷ viên	4	192		192	4	192		192	100
2	**BKS**	**3**	**146,4**		**146,4**	**3**	**146,4**		**146,4**	**100**
-	Trưởng ban	1	50,4		50,4	1	50,4		50,4	100
-	Uỷ viên	2	96		96	2	96		96	100
3	**Ban GĐ**	**4**	**1 456,2**	**1 456,2**		**4**	**1 747,44**	**1 747,44**		**120**
-	Giám đốc	1	410,4	410,4		1	492,48	492,48		120
-	Phó Giám đốc	2	720	720		2	864	864		120
-	Kế toán trưởng	1	325,8	325,8		1	390,96	390,96		120
	Cộng	**12**	**1 851,72**	**1 456,2**	**395,52**		**2 142,96**	**1 747,44**	**395.52**	

Ghi chú: Căn cứ khoản 4 điều 6 nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước: Lợi nhuận thực hiện của Công ty là 3.613 triệu đồng bằng 138,96% kế hoạch.

Quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách được căn cứ vào quỹ tiền lương kế hoạch, các chỉ tiêu quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 6

nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 và mức độ hoàn thành lợi nhuận kế hoạch, trong đó nếu lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch thì cứ vượt 1% lợi nhuận, người quản lý công ty chuyên trách được tính thêm 2% tiền lương, nhưng tối đa không quá 20% mức tiền lương bình quân kế hoạch. Do đó, quỹ tiền lương người quản lý chuyên trách Công ty được quyết toán tăng thêm 20% so với kế hoạch là 1.747,44 tr.đồng (1.456,2 x (nhân) 1,2).

2. Đề xuất mức tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGĐ năm 2024:

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Căn cứ Kế hoạch SXKD của Công ty, HĐQT Công ty đề nghị mức lương, mức thù lao HĐQT, BKS, BGĐ Công ty năm 2024 như sau:

STT	Chức danh	Số người	Tổng số (Tr.đ)	Trong đó:		Ghi chú
				Lương	Thù lao	
1	***Hội đồng Quản trị***		**249,12**		**249,12**	
-	Chủ tịch HĐQT	1	57.12		57.12	
-	Ủy viên HĐQT	4	192		192	
2	***Ban Kiểm soát***		**146.4**		**146.4**	
-	TB kiểm soát	1	50.4		50.4	
-	UV Ban kiểm soát	2	96.0		96.0	
3	***Ban Giám đốc***	**4**	**1 456.2**	**1 456.2**		
-	Giám đốc	1	410,4	410,4		
-	Phó giám đốc	2	720	720		
-	Kế toán trưởng	1	325,8	325,8		
	Tổng số		**1 851,72**	**1 456.2**	**395,52**	

Ban giám đốc công ty bao gồm: 01 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc và 01 Kế toán trưởng.

Ghi chú: Tiền lương năm 2024 của BGĐ chưa gồm tiền lương vượt lợi nhuận kế hoạch theo quy định tại khoản 4 điều 6 nghị định 53/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- **Phương thức chi trả:**

- Tiền lương, thù lao tháng = Tiền lương, thù lao năm /12 tháng;

- Hàng tháng các thành viên HĐQT, BKS, BGĐ Công ty được tạm ứng 80% mức tiền lương, thù lao tháng; Số còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:
- HĐQT, BKS (ecopy);
- ĐU, CĐ, CĐTN (ecopy);
- GĐ, Các PGĐ, KTT (ecopy);
- Cổ đông của Công ty;
- Phòng TCHC (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI TKV

Nguyễn Văn Tứ

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI-TKV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 98 /BC-BKS

Hạ Long, ngày 22 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC CÔNG TY NĂM 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản thi hành Luật;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 27/9/2021;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Ban Kiểm soát Công ty xin được báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động và thực hiện công tác giám sát quản lý Công ty của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty trong năm 2023 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Năm 2023, Ban Kiểm soát Công ty họp thường kỳ mỗi quý một lần và theo yêu cầu công việc; Tại các cuộc họp đều thảo luận đánh giá hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc Công ty và kết quả SXKD; thống nhất các nội dung kiểm soát hoạt động của Công ty và kiểm soát chuyên đề trong thời gian tiếp theo.

Ban hành và tổ chức thực hiện theo Kế hoạch kiểm soát năm 2023, một số việc cụ thể như: Đánh giá tình hình thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty; Kiểm soát, thẩm định báo cáo tài chính của Công ty hàng quý, 6 tháng và năm; Kiểm soát tính tuân thủ, chấp hành pháp luật của Nhà nước, các quy chế, quy định của TKV, của Công ty và việc sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quản lý nội bộ; Giám sát một số lĩnh vực quản lý của Công ty như: công tác quản lý và sử dụng TSCĐ, sửa chữa TSCĐ, công tác quản lý vật tư, công tác quản lý sử dụng lao động, tiền lương, công tác quản lý đầu tư XDCB, công tác quản trị chi phí, ...

Trong quá trình kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty trong năm, Ban Kiểm soát đã có các ý kiến đối HĐQT, Giám đốc Công ty và các phòng ban, bộ phận thực hiện và điều hành sản xuất kinh doanh về công tác thuê ngoài, công tác đầu tư, quản lý, mua sắm vật tư, sửa đổi, bổ sung các văn bản quản lý nội bộ và các mặt hoạt động khác thông qua các kỳ họp thường kỳ tại Công ty, thông qua các buổi làm việc và thông qua báo cáo thực hiện nhiệm vụ của BKS hằng quý và đã được HĐQT, Giám đốc Công ty tiếp nhận, bổ sung trong công tác quản lý của Công ty.

II. GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, GIÁM ĐỐC CÔNG TY

1. Hình thức, hoạt động giám sát của Ban kiểm soát.

1.1. Ban Kiểm soát Công ty thường xuyên giám sát các hoạt động của HĐQT Công ty thông qua việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Quy chế hoạt động của HĐQT; Các Nghị quyết, Quyết định do HĐQT Công ty ban hành.

1.2. Ban Kiểm soát giám sát hoạt động của Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác thông qua việc thực hiện kế hoạch phối hợp kinh doanh giữa Giám đốc Công ty và Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam, việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị; các Quyết định của Giám đốc trong các lĩnh vực thuộc quyền hạn của Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty.

1.3. Kiểm soát tình hình hoạt động SXKD của Công ty, kiểm soát các báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm.

2. Kết quả giám sát:

2.1. Về hoạt động của HĐQT

Ban Kiểm soát đã xem xét báo cáo hoạt động năm 2023 và nhất trí với các nội dung của báo cáo này, kết hợp với việc giám sát của Ban kiểm soát, có một số đánh giá như sau:

- HĐQT Công ty đã thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT. Thực hiện chức năng quản lý Công ty thông qua việc ban hành Nghị quyết, Quy chế, Quyết định, Quy định và tổ chức kiểm tra việc thực hiện;

- HĐQT Công ty đã thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT. Thực hiện chức năng quản lý Công ty thông qua việc ban hành Nghị quyết, Quy chế, Quyết định, Quy định và tổ chức kiểm tra việc thực hiện; Năm 2023, HĐQT đã sửa đổi, ban hành 5 quy chế;

- Quy hoạch cán bộ; Bổ nhiệm và bổ nhiệm lại cán bộ. Thực hiện tốt đề án tái cơ cấu, sắp xếp lại các đơn vị phòng ban theo hướng tinh giảm gọn nhẹ. Công ty đã kiện toàn lại mô hình tổ chức sản xuất gồm 04 phòng ban trực thuộc;

- Thông qua hoạt động của HĐQT và việc sửa đổi bổ sung các văn bản quản lý kịp thời đã giúp cho việc quản trị điều hành Công ty trong kỳ được linh hoạt, hiệu quả hơn. Các văn bản quản lý của HĐQT ban hành thuộc thẩm quyền, đảm bảo phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế SXKD của Công ty.

- HĐQT Công ty đã ban hành quyết định điều chỉnh Kế hoạch Đầu tư và xây dựng cơ bản phù hợp với thông báo điều chỉnh Kế hoạch Đầu tư xây dựng cơ bản của TKV.

- Năm 2023, Hội đồng Quản trị Công ty đã tổ chức họp 5 phiên, lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản 01 lần để giải quyết nhiều nội dung liên quan đến việc chỉ đạo điều hành SXKD, thực hiện nghị quyết của đại hội đồng cổ đông.

Các nội dung đưa ra theo luận đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời;

- HĐQT đã tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các lĩnh vực quản lý, điều hành sản xuất, công tác kiểm soát chi phí sản xuất nên đã tạo sự ổn định đồng bộ trong SXKD, phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Các uỷ viên HĐQT là những người có năng lực quản lý và có tư cách đạo đức tốt; Các thành viên đã làm việc mẫn cán, năng động, sáng tạo, có hiệu quả, thể hiện được tinh thần trách nhiệm đối với Công ty và đối với các cổ đông.

2.2. Về hoạt động quản lý điều hành của Giám đốc Công ty

Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động SXKD theo chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Kịp thời triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và hợp đồng phối hợp kinh doanh giữa Tập đoàn TKV với Công ty;

- Kịp thời đề xuất với HĐQT những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý Công ty. Chủ động xây dựng và ban hành các văn bản quản lý khác trong Công ty thuộc thẩm quyền;

- Trực tiếp thay mặt Công ty ký các hợp đồng lao động, tín dụng, kinh tế và thương mại đảm bảo đúng chế độ quy định, đúng pháp luật;

- Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bổ nhiệm cán bộ, tuyển dụng lao động... Công tác quản lý tiền lương, tiền thưởng được thực hiện đúng Quy chế, quy định Công ty và các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn được thực hiện dân chủ, công khai và minh bạch.

- Thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo;

- Tổ chức thực hiện công tác sửa chữa TSCĐ, công tác ĐT-XDCB theo phân cấp, các thủ tục đầu tư, quyết định đầu tư, thực hiện đầu tư đúng quy định;

- Tổ chức thực hiện công tác quản lý vật tư, rà soát xây dựng định mức vật tư để đảm bảo thực hiện hiệu quả, tiết kiệm, thực hiện cấp phát vật tư theo quy định, phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh tại đơn vị;

- Chủ động điều hành hoạt động SXKD hằng ngày bằng cơ chế chính sách và giải pháp đồng bộ từ Công ty đến các đơn vị, phòng ban;

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả kế hoạch SXKD của Công ty, đa số các chỉ tiêu SXKD của Công ty hoàn thành kế hoạch Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra (chỉ tiêu lượt tàu chưa đạt Kế hoạch)

***Tóm lại:** Trong năm 2023, HĐQT, Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác trong Công ty Cổ phần Hoa tiêu hàng hải-TKV đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình trong việc quản lý, điều hành SXKD để Công ty hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra, tạo tiền đề cho năm 2024 và các năm tiếp theo.

Năm 2023, Ban Kiểm soát đã cố gắng để hoàn thành chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định của Điều lệ Công ty. Đạt được kết quả trên ngoài sự nỗ lực của từng thành viên, Ban kiểm soát còn nhận được sự ủng hộ của HĐQT, Ban Giám đốc, sự phối hợp của các phòng ban trong Công ty và của các cổ đông. Ban Kiểm soát xin trân trọng cảm ơn sự phối hợp đó, mong muốn trong năm 2024 và các năm tiếp theo của nhiệm kỳ Ban kiểm soát sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ và hợp tác hơn nữa để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình vì lợi ích của Công ty và quyền lợi của các cổ đông.

Nơi nhận:
- HĐQT, BKS (ecopy);
- ĐU, CĐ, ĐTN (ecopy);
- Giám đốc, các PGĐ (ecopy);
- Các đơn vị, phòng ban (ecopy);
- Các cổ đông Công ty;
- P. TCHC (Đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký Công ty.

TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

M.S.D.N: 5700587583 CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI -TKV TP. HẠ LONG - T. QUẢNG NINH

Vũ Thị Dung

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI-TKV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 99 /BC-VPC

Hạ Long, ngày 22 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2021/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2021;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 27 tháng 9 năm 2021;

Thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, Giám đốc Công ty báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu chính trong báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán như sau:

Phần thứ nhất:
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

ĐTV: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Mốc thời gian	
			31/12/2023	01/01/2023
A	**TỔNG CỘNG TÀI SẢN**	**270**	**32 562 484 404**	**32 124 414 810**
A1	**TÀI SẢN NGẮN HẠN**	**100**	**20 590 672 300**	**21 672 326 293**
I	**Tiền và các khoản tương đương tiền**	**110**	**15 661 423 624**	**13 407 639 347**
1	Tiền	111	2 564 930 873	7 136 198 079
2	Tương đương tiền	112	13 096 492 751	6 271 441 268
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		**3 000 000 000**
1.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		3 000 000 000
II	**Các khoản phải thu ngắn hạn**	**130**	**2 047 786 047**	**2 670 898 303**
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	1 998 592 499	2 547 726 969
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	11 603 501	35 499 500
3	Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		
4	Phải thu ngắn hạn khác	136	37 590 047	87 671 834
III	**Hàng tồn kho**	**140**	**258 167 905**	**200 067 644**
1	Hàng tồn kho	141	258 167 905	200 067 644
IV	**Tài sản ngắn hạn khác**	**150**	**2 623 294 724**	**2 393 720 999**

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Mốc thời gian	
			31/12/2023	01/01/2023
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	151		79 494 920
2	Thuế GTGT được khấu trừ	152	2 622 507 430	2 313 438 785
3	Thuế và các khoản phải thu của nhà nước	153	787 294	787 294
A2	**TÀI SẢN DÀI HẠN**	**200**	**11 971 812 104**	**10 452 088 517**
I	**Các khoản phải thu dài hạn**	**210**		
1	Phải thu dài hạn khác	216		
II	**Tài sản cố định**	**220**	**8 596 785 282**	**7 006 168 335**
1	Tài sản cố định hữu hình	221	6 787 103 577	5 167 686 630
-	*Nguyên giá*	*222*	34 459 043 918	32 291 014 418
-	*Giá trị hao mòn lũy kế (*)*	*223*	(27 671 940 341)	(27 123 327 788)
2	Tài sản cố định vô hình	227	1 809 681 705	1 838 481 705
-	*Nguyên giá*	*228*	2 439 636 364	2 439 636 364
-	*Giá trị hao mòn lũy kế (*)*	*229*	(629 954 659)	(601 154 659)
III	**Tài sản dở dang dài hạn**	**240**		**75 000 000**
1	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		75 000 000
IV	**Đầu tư tài chính dài hạn**	**250**		
1	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		
2	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	254		
V	**Tài sản dài hạn khác**	**260**	**3 375 026 822**	**3 370 920 182**
1	Chi phí trả trước dài hạn	261	3 375 026 822	3 370 920 182
B	**TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN**	**440**	**32 562 484 404**	**32 124 414 810**
B1	**NỢ PHẢI TRẢ**	**300**	**8 704 467 459**	**8 785 004 229**
I	**Nợ ngắn hạn**	**310**	**8 704 467 459**	**8 785 004 229**
1	Phải trả người bán ngắn hạn	311	967 935 908	549 275 626
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	17 664 278	
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	391 918 328	157 009 036
4	Phải trả người lao động	314	6 721 651 180	6 863 458 477
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	315		
6	Phải trả ngắn hạn khác	319	240 575 670	374 589 015

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Mốc thời gian	
			31/12/2023	01/01/2023
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	364 722 095	840 672 075
II	**Nợ dài hạn**	**330**		
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		
2	Dự phòng phải trả dài hạn	342		
B2	**VỐN CHỦ SỞ HỮU**	**400**	**23 858 016 945**	**23 339 410 581**
I	**Vốn chủ sở hữu**	**410**	**23 858 016 945**	**23 339 410 581**
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	20 220 000 000	20 220 000 000
2	Thặng dư vốn cổ phần	412	856 595 561	856 595 561
3	Quỹ đầu tư phát triển	418		
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	**2 781 421 384**	**2 262 815 020**
5	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		
II	**Nguồn kinh phí và các quỹ khác**	**430**		
1	Nguồn kinh phí	431		

Phần thứ hai:
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

ĐTV: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Mốc thời gian	
			Năm 2023	Năm 2022
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	**49 843 210 563**	**46 806 888 210**
2	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	**49 843 210 563**	**46 806 888 210**
3	Giá vốn hàng bán	11	34 125 224 266	29 812 525 761
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	**15 717 986 297**	**16 994 362 449**
5	Doanh thu hoạt động tài chính	21	580 546 118	432 538 328
6	Chi phí tài chính	22	23 444 576	98 568 148
7	Chi phí bán hàng	25		
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	12 706 784 765	14 495 385 198
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động	30	**3 568 303 074**	**2 832 947 431**

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Mốc thời gian	
			Năm 2023	Năm 2022
	kinh doanh			
10	Thu nhập khác	31	64 917 274	2 464 545
11	Chi phí khác	32	20 667 025	
12	Lợi nhuận khác	40	**44 250 249**	**2 464 545**
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	**3 612 553 323**	**2 835 411 976**
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	**2 781 421 384**	**2 262 815 020**
15	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	**1 376**	**1 119**

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:
- HĐQT, BKS (ecopy);
- ĐU, CĐ, CĐTN (ecopy);
- Các PGĐ, KTT (ecopy);
- Cổ đông của Công ty;
- VP (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký Công ty.

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 5700587583 CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI -TKV TP. HẠ LONG QUẢNG NINH

Trần Đạo

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI - TKV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 34 /TTr-VPC

Hạ Long, ngày 22 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc: Phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: Các cổ đông

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 91/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty; Điều kiện thực tế sản xuất kinh doanh, lợi ích của cổ đông, người lao động trong Công ty, Hội đồng Quản trị đề xuất Phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2023 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (Tr.đ)
I	**Lợi nhuận trước thuế**	**3 612 553 323**
1	Trích nộp thuế TNDN	831 131 939
II	**Lợi nhuận sau thuế**	**2 781 421 384**
1	Chia cổ tức: 8% vốn điều lệ	1 617 600 000
2	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích khoản 1	1 163 821 384
2.1	Trích quỹ đầu tư phát triển: 30%	
2.2	Quỹ thưởng Người quản lý Công ty (≤ 1,5 tháng lương thực hiện của Người quản lý Công ty năm 2022)	218 400 000
2.3	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (≤ 3 tháng lương thực hiện của Công ty năm 2022)	945 421 384
-	*Quỹ khen thưởng*	*472 710 692*
-	*Quỹ phúc lợi*	*472 710 692*

Kính trình Quý vị cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:
- HĐQT, BKS (ecopy);
- ĐU, CĐ, CĐTN (ecopy);
- GĐ, Các PGĐ, KTT (ecopy);
- Cổ đông của Công ty;
- VP (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI TKV

Nguyễn Văn Tứ

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN-KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI-TKV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 96 /BC-VPC

Hạ Long, ngày 22 tháng năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả SXKD năm 2023, Kế hoạch SXKD năm 2024

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/9/2021;

Thực hiện nhiệm vụ Hội đồng quản trị Công ty giao, Giám đốc Công ty báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả SXKD năm 2023; Kế hoạch SXKD năm 2024, như sau:

PHẦN I
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch

Về doanh thu dịch vụ hoa tiêu hàng hải: Năm 2023, công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu SXKD. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi công ty vẫn tiếp tục phải đối mặt với một số khó khăn như: (1) Lượng hàng hóa xuất, nhập khẩu qua khu neo Hòn nét (địa bàn hoạt động của công ty) không tăng do ảnh hưởng của cuộc xung đột giữa Nga–Ucraina;(2) thị trường bất động sản đóng băng chưa khởi sắc trở lại, việc xuất khẩu đá vôi, giá bán Clinker thấp hơn giá thành sản xuất; (3)Nguy cơ mất an toàn lao động vẫn còn cao do: Phương tiện tàu thuỷ nội địa tự hành, tàu cá chạy cắt ngang luồng chạy tàu; trang thiết bị của các tàu nội địa, tàu SB không đảm bảo, đặc biệt trong đó là hệ thống thang dây hoa tiêu....(4)Thời tiết nóng bức và mưa nhiều, giá xăng dầu liên tục tăng cao, làm ảnh hưởng đến công tác lập kế hoạch, doanh thu, thu nhập của CB, CNV người lao động trong công ty.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD

1. Thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ %
1	Doanh thu	Tr đồng	46.100	50.489	110
	- Doanh thu dịch vụ Hoa tiêu	"	46.000	49.839	108
	- Doanh thu dịch vụ khác	"	100	650	650
2	Giá trị sản xuất	Tr đồng	46.000	49.839	108

3	Tổng chi phí	Tr đồng	43.500	46.832	108
3.1	*Chi phí trung gian*		*18.789*	*18.096*	*96*
3.2	*Giá trị gia tăng*		*24.711*	*28.736*	*116*
	- Tiền lương		21.852	25.665	117,45
	+ Quỹ lương NQL		1.456	1.747	120
	+ Quỹ lương NLĐ		20.396	23.918	117,43
	- BHXH, BHYT, Công đoàn		1.850	1.854	100
	- Khấu hao TSCĐ		1.009	1.216	121
4	Lợi nhuận tổng số	Tr đồng	2.600	3.613	138,96
5	Các chỉ tiêu về LĐTL				
	- Lao động định mức	Người	85	83	97,65
	- Tiền lương bình quân	1.000đ/ ng.th	21.424	25.772	120,3
	- Đơn giá tiền lương		443	480	108
6	Chi trả cổ tức	%	≥7	8	

3. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD

Năm 2023 các chỉ tiêu SXKD của Công ty hoàn thành Kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra. Một số mặt quản lý chính được đánh giá như sau:

3.1. Công tác Quản lý an toàn lao động, an toàn hàng hải: Công ty đã thực hiện nghiêm túc các biện pháp quản lý an toàn lao động, an toàn hàng hải kiểm tra chỉ đạo các đơn vị và người lao động thực hiện đúng quy trình kỹ thuật, quy phạm an toàn; chấn chỉnh kịp thời những hành vi gây mất an toàn; tổ chức huấn luyện an toàn cho lao động theo quy định. Năm 2023 công tác an toàn lao động của Công ty luôn được đảm bảo tuyệt đối.

3.2. Công tác Đầu tư XDCB, sửa chữa lớn: Hoàn thành sửa chữa cấp trung gian tàu TKV 03 trong năm; Hoàn thành thủ tục đầu tư 01 ca nô với tổng mức đầu tư 3.392 triệu đồng và đưa vào sử dụng trong năm 2023. Chú trọng trong công tác sửa chữa lớn, sửa chữa thường xuyên phương tiện đưa đón hoa tiêu nhất là các tàu sắt và ca nô. Các phương tiện đưa đón hoa tiêu được bảo dưỡng sửa chữa theo định kỳ, nhằm giảm thiểu và tránh những hư hỏng đột xuất làm gián đoạn và tăng chi phí sản xuất.

3.3. Công tác tiền lương và thu nhập của lao động: Năm 2023, công tác quản lý tiền lương và thu nhập luôn được thực hiện đảm bảo cân đối lợi ích giữa cổ đông và người lao động, xây dựng được mối quan hệ lao động hài hòa, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và phát triển bền vững. Việc quản lý và sử dụng quỹ tiền lương luôn đảm bảo công khai, dân chủ, hợp lý, tuân thủ theo các quy

định của Nhà nước, Tập đoàn và HĐQT Công ty. Tiền lương bình quân người lao động vượt kế hoạch.

3.4. Công tác quản trị chi phí:

Năm 2023, để triển khai thực hiện các giải pháp nhằm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được giao Công ty tiếp tục thực hiện và phát huy các giải pháp điều hành SXKD có hiệu quả như đã thực hiện trong những năm vừa qua, khắc phục những tồn tại, khó khăn và đề ra một số giải pháp thực hiện, tập trung vào một số nội dung trọng tâm nhằm tiết kiệm chi phí, hạn chế những chi phí phát sinh do sự cố, TNLĐ, tránh thất thoát, lãng phí tài sản của Công ty, cụ thể:

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp khoán quản trị chi phí, trong đó theo dõi giám sát chặt chẽ các chi phí, nhất là những loại chi phí chiếm tỷ trọng lớn trong giá thành như chi phí nhiên liệu và các chi phí khác bằng tiền.

- Bám sát kế hoạch cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải để phân công hoa tiêu dẫn tàu phù hợp với điều kiện thực tế, trong đó tăng cường hệ số kết hợp đưa đón hoa tiêu của phương tiện để tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động.

- Thuê Trạm tại khu vực Vũng Đục làm giảm thời gian đi lại của hoa tiêu viên và phương tiện.

Năm 2023, công ty đã tiết kiệm chi phí 2.925 triệu đồng, bổ sung quỹ lương từ tiết kiệm chi phí cho người lao động 1.840 triệu đồng.

3.5. Công tác kế toán tài chính:

- Đã thực hiện đảm bảo kịp thời việc theo dõi, báo cáo công tác thống kê hàng ngày, báo cáo TKV hàng tháng, quý, năm kịp thời theo quy định của Tập đoàn và Công ty. Tuân thủ chế độ báo cáo của TKV và cơ quan có thẩm quyền.

- Đã chủ động cân đối thu chi tài chính hợp lý, đảm bảo hoạt động thông suốt. Thường xuyên phân tích và kiểm soát các chỉ tiêu hoạt động tài chính, các chỉ số tài chính để hạn chế các rủi ro trong công tác tài chính.

* ***Tóm lại:*** Với sự cố gắng không ngừng, phát huy nội lực, lao động sáng tạo, Công ty đã cơ bản hoàn thành kế hoạch SXKD Đại hội cổ đông giao; tiền lương, đời sống người lao động trong Công ty ổn định, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, Tập đoàn và cổ đông.

PHẦN II:
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024
NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH

1. Mục tiêu tổng quát

Trong năm 2024, dự báo là một năm còn tiềm ẩn nhiều khó khăn và thuận lợi đan xen:

- Lượng tàu than nhập khẩu về Cẩm phả tăng hơn năm 2023 do kế hoạch nhập khẩu của TKV tăng nhiều, khả năng thị trường BĐS ấm lên làm cho thị trường vật liệu xây dựng tăng trưởng trở lại; Kinh tế và thương mại toàn cầu dự báo tiếp tục phục hồi nhưng còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, thách thức.

- Tình hình thế giới tiếp tục biến động phức tạp, khó lường, khủng hoảng do xung đột giữa Nga-Ukraina vẫn tiếp diễn làm cho tiếp tục đứt gãy chuỗi cung ứng logicstic làm cho giá cước vận tải đường biển, giá nhiên liệu sẽ tiếp tục neo ở mức cao; Thị trường tài chính toàn cầu đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, rủi ro bộc lộ ngày càng rõ nét. Cạnh tranh chiến lược, bất ổn địa chính trị, an ninh năng lượng, an ninh lương thực, thiên tai, biến đổi khí hậu... ngày càng khó lường...gây khó khăn cho công ty trong việc cân đối chi phí, đảm bảo lợi nhuận kế hoạch.

Công ty thực hiện chiến lược phát triển bền vững, hài hòa bằng việc cung cấp dịch vụ chất lượng tốt; đảm bảo an toàn về người, thiết bị, vốn và môi trường; đảm bảo an ninh trật tự, kỷ luật lao động; triển khai các giải pháp tăng doanh thu, tiết giảm chi phí

Với tinh thần "khó khăn gấp đôi, nỗ lực gấp ba", quyết tâm đổi mới sáng tạo không ngừng, cán bộ nhân viên Công ty đồng lòng phấn đấu thực hiện hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024 với mục tiêu chung **"An toàn - Đoàn kết- Phát triển - Hiệu quả"**.

2. Mục tiêu cụ thể

Các chỉ tiêu, nhiệm vụ SXKD

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	48 290
2	Lợi nhuận	"	2 700
3	Nộp ngân sách	Theo quy định của Nhà nước	
4	Tiền lương bình quân	1.000 đ/n/t	24 254
5	Chi trả cổ tức	%	≥7

- Không để xảy ra tai nạn lao động, tai nạn hàng hải, an toàn trong sản xuất. Đảm bảo việc làm, thu nhập, nâng cao đời sống cho người lao động.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, khả năng cạnh tranh mở rộng thị trường, phát triển bền vững; từng bước chuyển dịch hoạt động dịch vụ theo hướng đa dạng hoá, triển khai nghiên cứu phương án phát triển dịch vụ logistics, khai thác chuỗi giá trị gia tăng.

II. CÁC GIẢI PHÁP QUẢN LÝ, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các giải pháp cơ bản

- Tập trung đẩy mạnh công tác truyền thông, trong đó quan tâm công tác truyền thông nội bộ để CBNV nhận thức đầy đủ về khó khăn, thách thức, và thuận lợi để tạo ra sự đồng thuận cao nhất trong quá trình triển khai nhiệm vụ; truyền thông phục vụ việc cung cấp sản phẩm dịch vụ hàng hải ra ngoài Than.

- Tiếp tục phát huy bài học kinh nghiệm của những năm trước, điều hành quyết liệt từ tổ chức sản xuất, đổi mới công tác quản lý, điều hành, đầu tư; hoàn thiện cơ chế phân công, phân cấp quản lý, công tác cán bộ, đào tạo để chủ động thực hiện kế hoạch SXKD, tăng doanh thu, tạo đủ việc làm cho CBCNV. Thực hiện tốt chủ trương, giải pháp, kế hoạch của Tập đoàn. Ưu tiên lựa chọn các sản phẩm hàng hóa do các đơn vị trong TKV cung cấp trên nguyên tắc cạnh tranh.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và nhu cầu của xã hội theo cơ chế cạnh tranh. Để nâng cao năng lực cạnh tranh của công ty cần tập trung vào xây dựng đội ngũ từ cán bộ đến người nhân viên có đủ trình độ chuyên môn, kỹ năng làm việc, đặc biệt là ý thức tổ chức kỷ luật, ý chí bản lĩnh trước những khó khăn thử thách, đây là nhân tố quyết định để nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp từ người lao động đến cán bộ nhân viên tạo sự đồng thuận trong thực thi công việc.

- Xây dựng mối quan hệ đối với cộng đồng, khách hàng, đối tác, nội bộ, địa phương, truyền thông báo chí với tinh thần thân thiện, hợp tác, thấu hiểu, chia sẻ bằng nhiều hình thức thiết thực, hành động cụ thể như: Đóng góp với địa phương, giúp đỡ các gia đình chính sách, thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với cộng đồng, thực hiện bảo vệ môi trường, xây dựng một thương hiệu, hình ảnh đẹp là giải pháp lâu dài cho việc phát triển bền vững của công ty.

2. Các giải pháp quản lý

a. Công tác quản trị điều hành

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của đơn vị theo hướng tinh giản, gọn nhẹ, tránh chồng chéo. Xây dựng mô hình quản lý hiệu quả, vừa đảm bảo sự phát triển bền vững theo định hướng chung của Tập đoàn TKV vừa đảm bảo sự chủ động, sáng tạo trong kinh doanh của Công ty.

- Cập nhật thường xuyên các thông tin về môi trường kinh doanh, về chủ trương, giải pháp của TKV, về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của các đơn vị khách hàng để chủ động lập kế hoạch sản xuất, cung cấp dịch vụ đảm bảo kịp thời, chất lượng tốt nhất.

- Tăng cường công tác quản lý kinh tế, kỹ thuật; hợp lý hóa sản xuất đến các bộ phận trạm, tàu, ca nô, tổ sản xuất nhằm mục tiêu đảm bảo chất lượng và hiệu quả sản phẩm dịch vụ Hoa tiêu hàng hải với chi phí thấp nhất.

- Tiếp tục phát triển thương hiệu Hoa tiêu TKV, không ngừng nâng cao vị thế và uy tín của công ty đối với các đối tác và khách hàng; nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ.

- Ổn định tổ chức các phòng ban, phân công nhiệm vụ rõ ràng, phát huy tối đa năng lực của cán bộ;

- Đổi mới công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp để các phòng ban chủ động và nâng cao hiệu quả hoạt động.

b. Công tác Tổ chức-Nhân sự

- Quan tâm chăm lo đời sống người lao động. Tổ chức sản xuất hợp lý, rà soát lại, định biên lao động ở tất cả các bộ phận để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện SXKD, tiết kiệm tăng năng suất lao động để tăng thu nhập cho người lao động.

- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực toàn diện, đồng bộ phù hợp với sự phát triển của ngành theo hướng tuyển chọn nhân lực chất lượng cao.

- Cử hoa tiêu hàng hải, lãnh đạo, cán bộ, nhân viên các phòng tham gia các khoá tập huấn, đào tạo ngắn hạn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ trong điều kiện dịch bệnh được kiểm soát.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức học nâng cao trình độ Tiếng Anh chuyên ngành và chuyên môn hoa tiêu dẫn tàu cho lực lượng Hoa tiêu hàng hải, trực ban Hoa tiêu và các phòng chuyên môn để nâng cao chất lượng dịch vụ, phù hợp với tiêu chuẩn về Hoa tiêu hàng hải của Bộ Giao thông Vận tải.

c. Công tác Kỹ thuật, Đầu tư, an toàn:

- Khai thác công năng các sáng kiến, tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin mà Công ty đã đầu tư trang sắm để nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, tiết kiệm lao động sống, giúp quản lý hiệu quả. Bên cạnh đó, quản trị triệt để chi phí sản xuất về chất lượng sửa chữa, tiến độ sửa chữa, giá thành sửa chữa … tiến độ thanh quyết toán các hạng mục sửa chữa.

- Công tác an toàn: Thực hiện nghiêm túc kế hoạch về an toàn bảo hộ lao động từ công tác tuyên truyền, huấn luyện, tổ chức thực hiện và công tác kiểm tra, giám sát; tổ chức diễn tập PCCN, cứu hộ … kiểm tra lực lượng chuyên môn, tính sẵn sàng chiến đấu của CBCNV trước việc khắc phục các sự cố.

Trên đây là nội dung báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023; Kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp điều hành năm 2024 của Công ty cổ phần Hoa tiêu hàng hải-TKV./.

Nơi nhận:
- Tập đoàn TKV (b/c)
- HĐQT, BKS (ecopy);
- Các PGĐ (ecopy);
- Các đơn vị, phòng ban (ecopy);
- Các cổ đông Công ty;
- Văn phòng (Đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, thư ký HĐQT.

GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 5700587583 CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI -TKV TP. HẠ LONG - T. QUẢNG NINH

Trần Đạo

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM **CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI-TKV**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 100 /BC-BKS	*Hạ Long, ngày 22 tháng 3 năm 2024*

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ CỦA BKS VỀ KẾT QUẢ SXKD VÀ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2023

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/9/2021; Căn cứ Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Hoa tiêu hàng hải, Ban Kiểm soát xin được báo cáo trước Quý vị cổ đông đánh giá kết quả SXKD và thẩm định báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán năm 2023 như sau:

- Ban Kiểm soát Công ty thống nhất xác nhận số liệu tại Báo cáo kết quả SXKD và Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

- Ban Kiểm soát Công ty xét thấy phương pháp thực hiện kiểm toán, các chuẩn mực kiểm toán của Công ty Kiểm toán cũng như các chuẩn mực kế toán và chế độ tài chính Công ty áp dụng trong Báo cáo Tài chính năm 2023 của Công ty đã đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng chế độ quy định. Báo cáo tài chính đã kiểm toán phản ánh minh bạch, trung thực và hợp lý về tình hình tài chính vào thời điểm ngày 31/12/2023 cũng như kết quả kinh doanh và các dòng luân chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày.

- Công tác hạch toán đảm bảo không có sai sót trọng yếu, thời gian lập và gửi báo cáo Tài chính các quý và năm kịp thời, đúng mẫu biểu quy định.

- Mở sổ và ghi chép số liệu kế toán rõ ràng, thống kê đầy đủ, lưu trữ chứng từ khoa học, đúng quy định. Thực hiện công tác kiểm kê tài sản, tiền mặt tồn qũy, hàng hóa, vật tư, thành phẩm tồn kho, công nợ phải thu, phải trả, đối chiếu công nợ... theo đúng hướng dẫn của Tập đoàn.

- Ban Kiểm soát Công ty nhất trí với các số liệu Báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Công ty cũng như nhận xét của Kiểm toán viên đưa ra trong Báo cáo kiểm toán qua một số chỉ tiêu chủ yếu đã được các báo cáo trên trình bày, tôi xin phép được trình bày về tình hình tài chính như sau:

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu SXKD chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	% Hoàn thành KH
A	*B*	*C*	*1*	*2*	*3=2/1*
I	**Doanh thu**	**Tr.đ**	**46 100**	**50 489**	**109,52**
II	**Lợi nhuận**	**Tr.đ**	**2 600**	**3 613**	**138,96**
III	**Lao động, thu nhập**				
1	***Lao động định mức***	***Người***	**85**	**83**	**97,65**
	Người quản lý	"	4	4	100,00
	Người lao động	"	81	79	97,53
2	***Thu nhập bình quân***	***1.000đ/ng/th***	**21,424**	**25,770**	**120,21**
2,1	Người quản lý	1.000đ/ng/th	30.333	36.396	120
2,2	Người lao động	1.000đ/ng/th	20.983	25.230	120,2
IV	Chi trả cổ tức		>=7%	8%	

2. Về cơ cấu tài chính:

- Hệ số nợ phải trả/Tổng nguồn vốn = 26,73%;
- Hệ số nợ phải trả/Vốn CSH = 0,35 lần.

3. Về khả năng thanh toán:

- Hệ số khả năng thanh toán hiện thời = 1,8 lần;
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh = 2,29 lần;

4. Về hiệu quả sử dụng vốn:

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu đạt: 5,51%;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản đạt: 8,6%;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH: 11,78%;

Qua các số liệu trên cho thấy năm 2023 hoạt động SXKD của Công ty chủ yếu như sau: Nợ phải trả bằng 26,73% tổng nguồn vốn, bằng 0,35 lần vốn chủ sở hữu; Khả năng thanh toán hiện thời 1,8 lần, nằm trong giới hạn cho phép. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH đạt 11,78% vốn chủ sở hữu. Các hệ số tài chính thực hiện đảm bảo theo kế hoạch của TKV.

5. Đánh giá một số chỉ tiêu và hoạt động khác:

- Tình hình chấp hành các quy định pháp luật hiện hành: Trong năm 2023 Công ty đã thực hiện tốt các quy định pháp luật hiện hành trong sản xuất kinh doanh và thực hiện các nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước. Việc nộp các báo cáo giám sát, báo cáo xếp loại doanh nghiệp, báo cáo tài chính và các báo cáo khác theo quy định đảm bảo kịp thời, đúng hạn. Việc công bố thông tin các báo cáo theo quy định đúng thời gian, không bị các cơ quan quản lý nhắc nhở về nộp các báo cáo và việc công bố thông tin chậm hoặc không đầy đủ nội dung.

- Năm 2023, Công ty Cổ phần hoa tiêu hàng hải-TKV đã bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất và theo kế hoạch phối hợp sản xuất kinh doanh của TKV giao để điều hành sản xuất kinh doanh. Đa số các chỉ tiêu SXKD của Công ty hoàn thành kế hoạch Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra (chỉ tiêu lượt tàu chưa đạt). Thu nhập và việc làm của người lao động ổn định thông qua thu nhập bình quân đạt 120,2% kế hoạch giao.

- Công tác Đầu tư XDCB đã hoàn thành và đưa vào sử dụng ca nô công tác phục vụ hoa tiêu đi biển.

- Thực hiện tốt công tác quản trị chi phí và công tác quản lý môi trường, đất đai.

* Đánh giá chung kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023: Công ty Cổ phần Hoa tiêu hàng hải - TKV đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Kính trình các Quý vị cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:
- HĐQT, BKS (ecopy);
- ĐU, CĐ, ĐTN (ecopy);
- Giám đốc, các PGĐ (ecopy);
- Các đơn vị, phòng ban (ecopy);
- Các cổ đông Công ty;
- P. HCTH (Đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký Công ty.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI - TKV

Vũ Thị Dung

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM **CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI-TKV**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35 /TTr - VPC	*Hạ Long, ngày 22 tháng 3 năm 2024*

TỜ TRÌNH
Về việc: Lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2024

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Hoa tiêu Hàng Hải - TKV;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất của Công ty CP Hoa tiêu Hàng Hải – TKV văn bản số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/9/2021

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát, Ban Kiểm soát Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2024 của Công ty như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ tài chính hoặc Uỷ ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán báo cáo tài chính các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với công ty đại chúng quy mô lớn tại Việt Nam;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Đội ngũ kiểm toán có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi, tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Đề xuất danh sách lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

2.1. Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC; Trụ sở chính: Số 01 - Lê Phụng Hiểu - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.

2.2. Công ty TNHH Kiểm toán VACO; Trụ sở chính: Tầng 12A - Tòa nhà Tổng Công ty 319 - Số 63 Lê Văn Lương - Phường Trung Hòa - Quận Cầu Giấy - Hà Nội

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua và đề nghị Đại hội ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện lựa chọn công ty kiểm toán theo danh sách đề xuất nêu trên đảm bảo đúng theo quy định.

Xin trân trọng cám ơn./.

Nơi nhận:
- HĐQT, BKS (ecopy);
- ĐU, CĐ, CĐTN (ecopy);
- GĐ, Các PGĐ, KTT (ecopy);
- Cổ đông của Công ty;
- TCHC (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, HĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN

CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI -TKV

Vũ Thị Dung

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

GIẤY XÁC NHẬN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI - TKV

***Kính gửi*:** **Công ty Cổ phần Hoa tiêu hàng hải - TKV**

Tên cổ đông:…… ……

CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:……ngày cấp…/…/……nơi cấp……

……

Địa chỉ:……..

Điện thoại:……Fax:……Email:……

Tổng số cổ phần sở hữu:……

(bằng chữ:……..cổ phần)

Đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

- **TRỰC TIẾP THAM DỰ ĐẠI HỘI** ☐
- **ỦY QUYỀN CHO NGƯỜI ĐẠI DIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI** ☐

  (Có giấy ủy quyền kèm theo)
- **KHÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI** ☐

Trân trọng.

……, ngày …… tháng …. năm 2024
CỔ ĐÔNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

……..

Ghi chú: Xin vui lòng gửi bản chính Giấy xác nhận về Công ty trước 15h00 ngày 16/4/2024.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày tháng năm 2024

PHIẾU GÓP Ý/ĐẶT CÂU HỎI

Họ và tên cổ đông/Đại diện theo ủy quyền (nếu có): .....

Số cổ phần sở hữu: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Email: .....

Điện thoại: .....

Nội dung góp ý/Câu hỏi:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Cổ đông
(ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Trường hợp nội dung câu hỏi nằm ngoài Chương trình Đại hội, hoặc không đủ thời gian để Chủ tọa trả lời tất cả câu hỏi của Cổ đông, Hội đồng Quản trị sẽ trả lời cổ đông thông qua: Gửi thư tay, email hoặc điện thoại

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI – TKV

I. Bên ủy quyền:

1. Tên cổ đông: .....

2. Địa chỉ: .....

3. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:.....Cấp ngày.....Nơi cấp.....

.....

(Hoặc) Số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:.....

do ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

4. Điện thoại: .....

5. Hiện đang sở hữu: .....cổ phần của Công ty cổ phần Hoa tiêu hàng hải- TKV.

(bằng chữ: .....cổ phần)

II. Bên nhận ủy quyền:

1. Ông (bà): .....

2. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: .....Cấp ngày.....Tại.....

3. Địa chỉ: .....

4. Điện thoại: .....

5. Số cổ phần ủy quyền: ..... cổ phần của Công ty cổ phần Hoa tiêu hàng hải - TKV.

III. Nội dung ủy quyền:

1. Bên nhận ủy quyền được quyền thay mặt bên ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thứ nhất của Công ty cổ phần Hoa tiêu hàng hải - TKV tổ chức vào ngày 19/4/2024.

2. Bên nhận ủy quyền có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ thay cho bên ủy quyền tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất và tham gia biểu quyết các nội dung thông qua tại Đại hội với số phiếu biểu quyết tương ứng số cổ phần được uỷ quyền.

3. Giấy ủy quyền này có hiệu lực đến khi kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất của Công ty.

4. Trường hợp ủy quyền lại cho Bên thứ ba thì người tham dự họp Đại hội đồng cổ đông phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu này.

5. Các bên cam kết chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật.

....., ngày tháng năm 2024

NGƯỜI NHẬN ỦY QUYỀN	NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*
.....	.....

Ghi chú: *Xin vui lòng gửi Giấy ủy quyền về Công ty trước 15h ngày 15/4/2024.*